

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG ANH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2020/HS - ST
Ngày 29-4-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Thịnh Quang Thắng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Đệ

Bà Hoàng Thị An

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hải Yến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Hiệp - Kiểm sát viên

Ngày 29/4/2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 46/2020/TLST - HS ngày 27 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Đỗ Văn C**, sinh năm: 1984 tại: tỉnh Vĩnh Phúc; Nơi cư trú: Thôn 3, xã H, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Con ông: Đỗ Văn P (đã chết) và con bà: Đỗ Thị H; Vợ: Lê Thị Mỹ H1 - Có 03 con lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2010; Tiền sự: không; Tiền án: Tại bản án số 80/ HSST ngày 24/12/2014 của Tòa án nhân dân huyện L, Lâm Đồng tuyên phạt 18 tháng tù giam về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/01/2016 (chưa được xóa án tích); Tại bản án số 49/ HSST ngày 27/9/2016, Tòa án nhân dân huyện Y, Vĩnh Phúc tuyên phạt 02 năm 06 tháng tù giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/8/2018 (chưa được xóa án tích); Bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/12/2019 đến nay. Có mặt.

2. Họ và tên: **Đinh Xuân T**; Sinh năm: 1973 tại: tỉnh Vĩnh Phúc; Nơi cư trú: Thôn N, xã C, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 8/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Con ông: Đinh Ngọc S (đã chết) và con bà: Nguyễn Thị P1; Vợ: Đinh Thị Thanh H2 - Có 03 con lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 2012; Tiền sự: không; Tiền án: không;

Nhân thân: Ngày 08/5/2013, Toà án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tuyên phạt 03 năm tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (Bản án số 13). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/6/2015 (Đã được xoá án tích); Bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/12/2019 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 50 phút ngày 28/12/2019, tổ công tác Đoàn Công an Bắc Thăng Long – Công an huyện Đông Anh làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại khu vực cổng B – Khu công nghiệp Thăng Long thuộc địa phận thôn C, xã H, huyện Đ, Hà Nội phát hiện Đỗ Văn C điều khiển xe máy Honda Dream, BKS: 21V4-4684 chở Đinh Xuân T đi dưới gầm cầu Thăng Long có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Qua kiểm tra, tổ công tác phát hiện và thu giữ tại lòng bàn tay trái của Đỗ Văn C có 01 gói giấy quần băng dính đen kích thước (1,5x3,5) cm bên trong chứa chất bột màu trắng, C và T khai nhận là Heroine. Tổ công tác đã lập biên bản, tạm giữ vật chứng và đưa C và T về trụ sở để làm rõ.

Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn tạm giữ:

- Của Đỗ Văn C: 01 xe máy Honda Dream, BKS: 21V4-4684, SK: 053654, SM: 0053692; 01 điện thoại Nokia 1202, màu xanh – xám, lắp sim số thuê bao: 0369057663; 1.275.000 đồng.

- Của Đinh Xuân T: 01 điện thoại Nokia 105, màu đen, lắp sim số thuê bao 0836688655 và 0977101736; 01 điện thoại Viettel, màu vàng, lắp sim số thuê bao 0384486929 và 0394889374.

Tại Bản kết luận giám định số 108/KLGD-PC09 ngày 11/2/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận: Chất bột màu trắng trong gói giấy thu giữ của Đỗ Văn C là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,102 gam.

Tại cơ quan điều tra Đỗ Văn C và Đinh Xuân T khai nhận: Khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 28/12/2019, Đỗ Văn C điều khiển xe máy Honda Dream, BKS: 21V4-4684 đến nhà Đinh Xuân T tại thôn N, xã C, huyện Y, Vĩnh Phúc đón T cùng đi đến công trình xây dựng của C đang làm tại phố Tôn Đức Thắng, Hà Nội. C điều khiển xe, T ngồi sau. Trên đường đi, C nảy sinh ý định mua ma túy để sử dụng nên đã rủ T: “anh biết chỗ nào bán Heroine, em đưa tiền cho anh mua, sau đó hai anh cùng sử dụng”, T đồng ý. Khi đến đoạn đường đê thuộc địa phận xã T, huyện M, Hà Nội, T bảo C xuống xe, C đưa cho T 370.000 đồng để mua ma túy. T điều khiển xe máy Honda Dream, BKS: 21V-4684 đi khoảng 300m, quanh khu vực đê thì gặp 01 người đàn ông đứng ở rìa đường, có biểu hiện giống người nghiện ma túy. T hỏi: “Anh ơi ở đây có chỗ nào bán hàng trắng không ? Anh mua hộ em tý”, người đàn ông trả lời: “thế lấy nhiều hay lấy ít”, T nói: “Em có ba trăm bảy mươi nghìn

thôi, được bao nhiêu thì được” và đưa cho người đàn ông này số tiền 370.000 đồng. Người đàn ông cầm tiền do T đưa rồi đi bộ vào trong xóm, khoảng 10 phút sau, người đàn ông này quay lại đưa cho T 02 gói heroine được quấn bên ngoài bằng băng dính đen. T cầm 02 gói Heroine ở lòng bàn tay trái và điều khiển xe máy quay lại gặp C. C lái xe chở bị can T đi khoảng 01 km đến một bãi đất trống có bụi chuối thì dừng lại, cả hai cùng nhau sử dụng hết 01 gói Heroine. Gói Heroine còn lại, C được T đưa cho và cầm trong lòng bàn tay trái rồi tiếp tục điều khiển xe máy chở bị can T đi xuống Hà Nội. Khi hai bị can đi đến khu vực cổng B – Khu công nghiệp Bắc Thăng Long thì bị Cơ quan Công an kiểm tra, bắt giữ.

Tại Cơ quan điều tra, Đỗ Văn C và Đinh Xuân T khai nhận hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, mục đích để sử dụng, ngoài ra không có mục đích nào khác.

Đối với người đàn ông bán Heroine cho Đinh Xuân T không rõ nhân thân lai lịch của người này, do vậy Cơ quan điều tra không có cơ sở để làm rõ.

Đối với chiếc xe máy Honda Dream, BKS: 21V4-4684, SK: 053654, SM: 0053692 tạm giữ của bị can C: Bị can C khai mua năm 2018 với giá 4.600.000 đồng của một người đàn ông ở huyện Y nhưng không nhớ người bán là ai, ở đâu. Khi mua, bị can C có giữ giấy đăng ký xe nhưng không viết giấy mua bán (do xe giá trị thấp). Quá trình sử dụng, bị can C đã làm mất giấy đăng ký và không làm thủ tục xin cấp lại. Ngày 11/02/2020, Phòng kỹ thuật hình sự - CATP Hà Nội kết luận giám định số khung, số máy chiếc xe trên là nguyên thủy và không giám định BKS: 21V4-4684 do không có mẫu so sánh. Tra cứu xe máy vật chứng, xác định chiếc xe trên không nằm trong cơ sở dữ liệu vật chứng. Kết quả xác minh chủ sở hữu xe máy Honda Dream, SK: 053654, SM: 0053692 là ông Vũ Xuân M (sinh năm 1961; HKTT: Tổ 1, phường D, TP C, tỉnh Lào Cai), xe gắn với BKS: 24K1-8837; ông Vũ Xuân M trình bày đã từng mua và đăng ký chính chủ chiếc xe máy trên năm 1998, đến năm 2013 ông M đã bán chiếc xe cho người khác do không còn nhu cầu sử dụng, ông M không nhớ người mua xe là ai, có địa chỉ ở đâu. Kết quả xác minh chủ sở hữu xe máy theo BKS: 21V4-4684 là anh Hoàng Minh C (địa chỉ: Thôn B, xã A, huyện B, Yên Bái). Cơ quan điều tra tách phần tài liệu liên quan đến chiếc xe máy Honda Dream, BKS: 21V4-4684, SK: 053654, SM: 0053692 tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong chứa 01 gói giấy quấn băng dính đen, kích thước (1,5x3,5) cm chứa Heroine là vật chứng vụ án; 01 điện thoại Nokia 1202, màu xanh – xám, lắp sim số thuê bao: 0369057663; 1.275.000 đồng tạm giữ của bị can C là tài sản của bị can C; 01 điện thoại Nokia 105, màu đen, lắp sim số thuê bao 0836688655 và 0977101736; 01 điện thoại Viettel, màu vàng, lắp sim số thuê bao 0384486929 và 0394889374 tạm giữ của bị can T là tài sản của bị can T, chuyển Toà án nhân dân huyện Đông Anh giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản cáo trạng số 46/CT -VKSDA ngày 23/3/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh truy tố Đỗ Văn C về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm o khoản 2 Điều 249 BLHS; Đinh Xuân T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt:

+ Đỗ Văn C từ 05 năm 06 tháng đến 6 năm tù.

- Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt:

+ Đinh Xuân T từ 18 tháng đến 20 tháng tù.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng: Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong chứa 01 gói giấy quần băng dính đen, kích thước (1,5x3,5) cm chứa Heroine; Trả lại 01 điện thoại di động Nokia 1202, màu xanh – xám, lắp sim số thuê bao: 0369057663 và số tiền 1.275.000 đồng cho bị cáo C và trả lại 01 điện thoại di động Nokia 105, màu đen, lắp sim số thuê bao 0836688655 và 0977101736; 01 điện thoại Viettel, màu vàng, lắp sim số thuê bao 0384486929 và 0394889374 cho bị cáo T.

* Các bị cáo Đỗ Văn C và Đinh Xuân T đều khai nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu. Các bị cáo đều ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Anh; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát đã thực hiện đúng, đủ quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Các bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Đỗ Văn C và Đinh Xuân T đều khai nhận: Hồi 09 giờ 50 phút ngày 28/12/2019, Đỗ Văn C điều khiển xe máy Honda Dream, BKS:

21V4-4684 chở Đinh Xuân T cùng đi mua ma túy để sử dụng. Sau khi sử dụng xong các bị cáo đi đến đoạn đường khu vực cổng B – Khu công nghiệp Thăng Long thuộc địa phận thôn C, xã H, huyện Đ, Hà Nội, bị cáo Đỗ Văn C và Đinh Xuân T bị Công an kiểm tra và phát hiện và thu giữ tại lòng bàn tay trái của bị cáo Đỗ Văn C có 01 gói giấy quấn băng dính đen bên trong chứa chất bột màu trắng. Tại Bản kết luận giám định số 108/KLGD-PC09 ngày 11/2/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận: Chất bột màu trắng trong gói giấy thu giữ tại lòng bàn tay trái của bị cáo Đỗ Văn C là ma túy loại Heroin, khối lượng 0,102 gam. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, biên bản tạm giữ vật chứng, tài liệu giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Do đó, Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ để kết luận: Bị cáo Đỗ Văn C và Đinh Xuân T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo Đỗ Văn C đã có hai tiền án nhưng chưa được xóa án tích, lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm nguy hiểm nên bị cáo phạm tội theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo Đinh Xuân T phạm tội quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh đã truy tố các bị cáo là có căn cứ và phù hợp pháp luật.

Vụ án có đồng phạm, nhưng không có tổ chức vì không có sự cấu kết chặt chẽ giữa các bị cáo. Các bị cáo đều mua ma túy về với mục đích là để sử dụng. Do đó, các bị cáo có vai trò ngang nhau.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ xác định: bị cáo C không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo T nhân thân đã có 01 tiền án cũng về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy vừa được xóa án tích nhưng bị cáo vẫn cố tình phạm tội. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ thuộc điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo C có bố là người có công với cách mạng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Hành vi tàng trữ trái phép ma túy của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì chẳng những đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội mà còn làm tăng các tệ nạn về ma túy và các tội phạm khác trên địa bàn huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội, đồng thời còn là vấn nạn mà xã hội đang lên án và đấu tranh nhằm loại trừ. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Song do thiếu tu dưỡng nhằm mục đích phục vụ cho nhu cầu sử dụng ma túy của cá nhân nên bị cáo vẫn cố tình phạm tội. Từ những nhận định trên, căn cứ nhân thân của các bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một

thời gian đủ để giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung với mức án của Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[4] Về hình phạt bổ sung: Trước khi phạm tội, các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án: Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong chứa 01 gói giấy quần băng dính đen, kích thước (1,5x3,5) cm chứa Heroine là vật chứng của vụ án không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy; Đối với số tiền 1.275.000 đồng và 01 điện thoại di động Nokia 1202, màu xanh – xám, lắp sim số thuê bao: 0369057663 thu của bị can C; 01 điện thoại di động Nokia 105, màu đen, lắp sim số thuê bao 0836688655 và 0977101736; 01 điện thoại Viettel, màu vàng, lắp sim số thuê bao 0384486929 và 0394889374 thu của bị cáo T tài sản của các bị cáo cần tịch thu sung công.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm

[7] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Đỗ Văn C và Đinh Xuân T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào:

- Điểm o Khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo C; Điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo T.

- Điều 46, Điều 47, khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 136; Điều 331; Điều 333; Điều 336; Điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt:

1. Đỗ Văn C 05 (năm) 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/12/2019.

2. Đinh Xuân T 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/12/2019.

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo.

4. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,102 gam ma túy loại Heroin được niêm phong trong 01 phong bì dán kín có chữ ký của Đinh Xuân T, điểm chỉ của Đỗ Văn C và giám định viên, cán bộ niêm phong; Tịch thu sung công 01 điện thoại di động Nokia 1202, màu xanh – xám, lắp sim số thuê bao:

0369057663; 01 điện thoại Nokia 105, màu đen, lắp sim số thuê bao 0836688655 và 0977101736; 01 điện thoại Viettel, màu vàng, lắp sim số thuê bao 0384486929 và 0394889374 (*Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/3/2020 giữa Công an huyện Đông Anh và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh*); Tịch thu sung công 1.275.000 là tài sản của bị can C (*Theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 23/3/2020 của Công an huyện Đông Anh*)

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Đỗ Văn C và bị cáo Đinh Xuân T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

6. Án xử công khai sơ thẩm; Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đông Anh;
- VKSND TP. Hà Nội;
- Cơ quan THA huyện Đông Anh;
- Công an huyện Đông Anh.
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu./.

Thịnh Quang Thắng